

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về hoạt động Bảo đảm chất lượng giáo dục
của Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Luật thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐĐH ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Luật, Đại học Huế nhiệm kỳ 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐT ngày 9 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng Đại trường Trường Đại học Luật về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Luật, Đại học Huế nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động Bảo đảm chất lượng của Trường Đại học Luật, Đại học Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Trưởng phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục; Trưởng các đơn vị liên quan; viên chức, người lao động, người học của Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Lưu VT, BĐCLGD.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS.Đoàn Đức Lương

QUY ĐỊNH
VỀ HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRONG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT, ĐẠI HỌC HUẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 346/QĐ-ĐHL của Hiệu trưởng
Trường Đại học Luật, Đại học Huế)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định tổ chức, hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Luật (sau đây gọi là Trường) gồm: Cơ cấu tổ chức hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các đơn vị, cá nhân liên quan trong việc thực hiện hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục; đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng; xây dựng cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng giáo dục; điều kiện thực hiện hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục.

2. Đối tượng áp dụng của quy định này bao gồm: các đơn vị thuộc Trường; các viên chức, người lao động của Trường; người học thuộc thẩm quyền quản lý của Trường; những cá nhân được Trường mời tham gia các hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Các thuật ngữ và mệnh đề chuyên môn trong văn bản này được hiểu như sau:

1. *Bảo đảm chất lượng giáo dục* là những quan điểm, chủ trương, chính sách, mục tiêu, hành động, công cụ, quy trình và thủ tục, mà thông qua sự hiện diện và sử dụng chúng có thể bảo đảm rằng sứ mạng và mục tiêu giáo dục đang được thực hiện, các chuẩn mực đang được duy trì và nâng cao.

2. *Chất lượng của cơ sở giáo dục* là sự đáp ứng mục tiêu do Trường đề ra; đáp ứng các yêu cầu của Luật giáo dục đại học, phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

3. *Chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo* là sự đáp ứng mục tiêu đề ra của chương trình đào tạo; bảo đảm các yêu cầu về mục tiêu giáo dục được quy

tại Luật Giáo dục đại học và các văn bản liên quan; phù hợp với yêu cầu nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

4. *Đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục* là việc thu thập, xử lý thông tin, đưa ra những nhận định dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá đối với toàn bộ các hoạt động của cơ sở giáo dục, bao gồm: bảo đảm chất lượng chiến lược, bảo đảm chất lượng hệ thống, bảo đảm chất lượng về thực hiện chức năng và kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục.

5. *Chu trình PDCA* là quy trình bảo đảm chất lượng bên trong (IQA) được áp dụng nhiều trên thế giới hiện nay (P: Plan – Lập kế hoạch; D: Do – Thực hiện kế hoạch đã lập; C: Check: Dựa trên kế hoạch để kiểm tra kế hoạch đã thực hiện; A: Action – Thông qua các kết quả thu được để đề ra những điều chỉnh, cải tiến thích hợp, sau đó bắt đầu lại việc lập kế hoạch thực hiện các điều chỉnh cải tiến này và thực hiện chu trình PDCA mới).

6. *Các bên liên quan đến cơ sở giáo dục* bao gồm người học, giảng viên, nhân viên, đội ngũ lãnh đạo và quản lý, nhà sử dụng lao động, các đối tác, gia đình người học, nhà đầu tư, cơ quan quản lý trực tiếp, cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

7. *Tự đánh giá* là quá trình Trường tự xem xét, nghiên cứu dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để báo cáo về thực trạng chất lượng giáo dục, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác để Trường tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

8. *Đánh giá ngoài* là quá trình khảo sát, đánh giá của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để xác định mức độ Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

9. *Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong* là toàn bộ hệ thống, nguồn lực, và thông tin dành cho việc thiết lập, duy trì và nâng cao chất lượng vào các tiêu chuẩn giảng dạy, học tập, nghiên cứu và dịch vụ cho cộng đồng.

Điều 3. Hệ thống bảo đảm chất lượng của Trường

1. Quản lý hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong bao gồm:

- Cấp Trường: Hội đồng Bảo đảm chất lượng giáo dục; phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục;

- Cấp đơn vị: viên chức kiêm nhiệm công tác bảo đảm chất lượng giáo dục tại phòng/khoa/trung tâm/tổ.

2. Mỗi cá nhân viên chức, người lao động, người học đều là thành viên của hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong.

3. Hệ thống văn bản pháp lý về bảo đảm chất lượng giáo dục do cơ quan nhà nước quy định; các văn bản quản lý và điều hành do Đại học Huế và Trường ban hành.

CHƯƠNG II

NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG TẠI TRƯỜNG

Điều 4. Bảo đảm chất lượng giáo dục đại học là trách nhiệm của toàn Trường

1. Mỗi cá nhân và tập thể cần xây dựng và thực hiện các cam kết về chất lượng. Chất lượng giáo dục đại học cần được xác định là một trong những ưu tiên hàng đầu, trong đó bảo đảm chất lượng giáo dục đại học giúp phát triển và cải tiến liên tục tất cả các hoạt động, đồng thời thúc đẩy việc đạt được tầm nhìn, sứ mạng của Trường.

2. Cam kết về chất lượng cần được thể hiện trong các tuyên bố về chính sách và chiến lược. Lãnh đạo Trường, mỗi cá nhân và tập thể cần đảm bảo hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục bên trong được xây dựng và vận hành hiệu quả: tầm nhìn và sứ mạng, chiến lược, kế hoạch dài hạn - trung hạn – ngắn hạn cần đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan và xã hội.

3. Việc triển khai cơ chế giám sát và định kỳ đánh giá việc thực hiện các cam kết về chất lượng và công bố công khai việc thực hiện các cam kết là yêu cầu bắt buộc.

Điều 5. Bảo đảm cân bằng giữa quyền tự chủ của Trường Đại học Luật với trách nhiệm giải trình xã hội

1. Trường, mỗi tập thể, cá nhân cần thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình. Đồng thời triển khai đồng bộ các hoạt động bảo đảm và nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng và các hoạt động khác.

2. Việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo để thể hiện trách nhiệm giải trình với xã hội.

3. Việc xây dựng, phát triển hệ thống quản trị và hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu giúp cho việc xây dựng các định hướng phát triển, bảo đảm việc thực hiện trách nhiệm giải trình, minh bạch của các hoạt động, đồng thời kiểm soát các nguy cơ tiềm ẩn.

4. Trường thường xuyên cung cấp cho xã hội thông tin cập nhật liên quan đến Trường, các chương trình đào tạo, thành quả đạt được và các quy trình bảo

đảm chất lượng giáo dục theo quy định; bảo đảm các bên liên quan có thể tìm kiếm, truy cập dễ dàng các nguồn thông tin này khi có nhu cầu.

Điều 6. Bảo đảm có sự tham gia và hợp tác của tất cả các bên liên quan trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục đại học.

1. Trường đảm bảo việc xây dựng, rà soát và cải tiến chính sách, chiến lược về bảo đảm chất lượng giáo dục đại học có sự tham gia của các bên liên quan trọng và ngoài Trường.

2. Trường đảm bảo xây dựng cơ chế tăng cường sự hợp tác và tham gia của các bên liên quan bên ngoài đối với hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường. Hoạt động lấy ý kiến các bên liên quan cần được triển khai một cách có hệ thống và quy định, có hướng dẫn quy trình thực hiện, có tập huấn cho các đơn vị.

3. Thông tin về hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục bên trong, bao gồm các dữ liệu đã phân tích cần được lưu trữ, cập nhật và công bố cho các bên liên quan nhằm hỗ trợ quá trình ra quyết định của Trường và phục vụ các báo cáo đánh giá ngoài cũng như cung cấp cho việc tham gia xếp hạng Trường, đồng thời thời đảm bảo sự thống nhất, bảo mật và an toàn của Trường.

Điều 7. Tất cả các hoạt động của Trường được triển khai trên nền tảng văn hóa chất lượng

1. Tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu, triết lý giáo dục, chính sách chất lượng và các giá trị cốt lõi được Trường xây dựng và phổ biến, được giải thích rõ để triển khai, đồng thời được rà soát đánh giá và điều chỉnh khi cần thiết để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

2. Trường xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng tương thích với tầm nhìn, sứ mạng và là cơ sở để triển khai tất cả các hoạt động.

Điều 8. Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong có cấu trúc hợp lý, vận hành hiệu quả; trách nhiệm của các đơn vị, bộ phận được xác định rõ

1. Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong phải đảm bảo cấu trúc hợp lý theo mô hình bảo đảm chất lượng bên trong; trong đó chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ phận và cá nhân liên quan được phân định rõ ràng, đảm bảo có sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các bộ phận, bảo đảm chất lượng ở tất cả các cấp.

2. Mọi quy trình bảo đảm chất lượng bên trong, mọi quy trình hoạt động được xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật và thực trạng của Trường; được định kỳ rà soát, cải tiến để đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục một cách có hệ thống và nhất quán.

3. Mỗi cấp quản lý cần xây dựng các công cụ kiểm soát và quản lý hiệu quả chất lượng hoạt động của đơn vị mình.

Điều 9. Lãnh đạo, quản lý các đơn vị quan tâm, chỉ đạo hoạt động của hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục để bảo đảm việc triển khai có hiệu quả

1. Lãnh đạo, quản lý mỗi đơn vị chịu trách nhiệm về chất lượng tất cả các lĩnh vực hoạt động trong đơn vị, chịu trách nhiệm triển khai hiệu quả các hoạt động của đơn vị theo chu trình PDCA.

2. Cần có sự cam kết và quyết tâm của lãnh đạo ở tất cả các cấp đối với công tác bảo đảm chất lượng giáo dục.

3. Hiệu trưởng và trưởng các đơn vị trực tiếp chỉ đạo hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục và kết nối các bên liên quan để bảo đảm việc triển khai đạt hiệu quả.

Điều 10. Hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục được đáp ứng đủ nguồn lực để hoạt động hiệu quả

1. Trường cam kết đầu tư phù hợp, đủ nguồn lực để xây dựng và duy trì hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục bên trong hoạt động hiệu quả, bao gồm cả nguồn nhân lực và tài chính.

2. Chính sách tài chính cần được xây dựng và phân bổ phù hợp, đảm bảo cho công tác bảo đảm chất lượng giáo dục được triển khai hiệu quả và bền vững.

Điều 11. Chất lượng được thường xuyên giám sát, đánh giá ở tất cả các cấp độ nhằm cải tiến liên tục

1. Đảm bảo có chính sách để giám sát quy trình và hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong ở cấp Trường và cấp đơn vị nhằm cải tiến chất lượng liên tục.

2. Đảm bảo có cơ chế, hệ thống thu thập, xử lý và sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan bên trong và bên ngoài Trường để cải tiến chất lượng liên tục.

3. Chương trình đào tạo được giám sát, đối sánh và định kỳ đánh giá nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu đã đề ra, đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan và được công nhận chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.

4. Các đơn vị trong toàn Trường có cơ chế, quy trình chính thức để dễ xét duyệt, rà soát định kỳ và theo dõi chất lượng các chương trình đào tạo và văn bằng, theo dõi sự tiến bộ của người học để cải tiến chất lượng.

CHƯƠNG III

HOẠT ĐỘNG

BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

Điều 12. Bảo đảm chất lượng về thiết kế và rà soát chương trình dạy học

1. Hệ thống thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát và phê duyệt các chương trình dạy học cho tất cả các chương trình đào tạo và học phần phải có sự đóng góp và phản hồi từ các bên liên quan.

2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, bao quát được cả yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo.

3. Đề cương học phần, kế hoạch giảng dạy các học phần cần được văn bản hóa dựa trên chuẩn đầu ra, được phổ biến và thực hiện. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần cần đầy đủ thông tin và cập nhật định kỳ 02 năm/1 lần, được công bố công khai đến các bên liên quan.

4. Quy trình thiết kế và điều chỉnh chương trình dạy học cần được định kỳ rà soát và cải tiến để đảm bảo sự phù hợp, cập nhật và đáp ứng nhu cầu luôn thay đổi của các bên liên quan.

Điều 13. Bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo

1. Việc xây dựng, triển khai thực hiện, kiểm tra, đánh giá và cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo phải tuân thủ đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; của Đại học Huế; của Trường và của các tổ chức giáo dục quốc tế mà Trường có đăng ký tham gia.

2. Theo định kỳ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Trường hoặc của các Tổ chức kiểm định chất lượng mà Trường/Khoa lựa chọn để thực hiện đánh giá chất lượng chương trình đào tạo. Các đơn vị quản lý chương trình đào tạo phải tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan để làm cơ sở xây dựng kế hoạch hành động cải tiến nâng cao chất lượng chương trình đào tạo do mình phụ trách.

3. Các đơn vị quản lý chương trình đào tạo có trách nhiệm phối hợp với Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục tham mưu cho Hiệu trưởng xem xét lựa chọn Tổ chức kiểm định chất lượng chương trình đào tạo phù hợp.

Điều 14. Bảo đảm chất lượng hoạt động đào tạo

1. Toàn thể các giảng viên tham gia giảng dạy của Trường phải tuân thủ đúng các quy định về nội dung, thời gian, thời lượng và chuẩn đầu ra của môn học, của chương trình đào tạo.

2. Trước khi kết thúc môn học, Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục lấy ý kiến của người học về chất lượng giảng dạy của giảng viên (khảo sát chất lượng môn học) để làm cơ sở cải tiến chất lượng hoạt động giảng dạy.

3. Theo từng học kỳ của năm học các Khoa, Trung tâm phải xây dựng kế hoạch và tổ chức dự giờ cho giảng viên trong đơn vị.

4. Theo định kỳ, các Khoa tổ chức cho giảng viên tự đánh giá (theo mẫu phiếu Tự đánh giá của giảng viên do Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục cung cấp) để làm cơ sở cho việc tổ chức bồi dưỡng cải tiến nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên, làm cơ sở dữ liệu cho các hoạt động tự đánh giá, kiểm định chất lượng của Trường.

5. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục chủ trì, phối hợp với các Khoa quản lý chương trình đào tạo, trung tâm, phòng, tổ có liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo của Trường; tình hình sinh viên tốt nghiệp, tốt nghiệp chậm, tình hình sinh viên bỏ học, bị buộc thôi học, tình hình việc làm và thu nhập của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Điều 15. Bảo đảm chất lượng công tác quản lý và phục vụ đào tạo

1. Các đơn vị quản lý và phục vụ đào tạo phải có trách nhiệm thực hiện các quy định, quy trình về bảo đảm chất lượng giáo dục đã được Trường ban hành.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học phải được trang bị đáp ứng yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu khoa học và học tập.

3. Thư viện phải đảm bảo có đầy đủ sách, giáo trình, tài liệu tham khảo tiếng Việt và tiếng nước ngoài đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giảng viên và người học.

4. Hồ sơ, văn bản quản lý phải được soạn thảo, sắp xếp và lưu trữ theo đúng quy định của Quy chế về công tác văn thư và lưu trữ của Trường.

5. Các quy chế, quy định khi ban hành phải tuân thủ đúng theo Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản đã được Hiệu trưởng ký ban hành và phải được định kỳ rà soát, chỉnh sửa, bổ sung; đề cải tiến theo yêu cầu thực tiễn.

6. Các loại hồ sơ, văn bản của đơn vị dùng làm minh chứng cho công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng của Trường/Khoa phải được bàn giao đầy đủ, kịp thời cho Hội đồng tự đánh giá khi có yêu cầu.

7. Việc ban hành, lưu trữ hồ sơ, văn bản quản lý phải thường xuyên được kiểm tra, rà soát để hoàn thiện và kịp thời điều chỉnh.

Điều 16. Bảo đảm chất lượng về hoạt động nghiên cứu khoa học

1. Cần xây dựng hệ thống quản lý, chỉ đạo, giám sát và rà soát chất lượng cán bộ nghiên cứu, các nguồn lực và hoạt động nghiên cứu.

2. Hàng năm, Trường triển khai đề tài các cấp và được quy trình hóa theo các bước: Đăng ký, xét duyệt, quyết định thực hiện, báo cáo, kiểm tra tiến độ, nghiệm thu và quyết toán đề tài.

3. Đối với các đề tài có khả năng thương mại hóa, Trường hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ và triển khai các bước tiếp theo để thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu.

4. Hàng năm, cần thống kê các đề tài nghiên cứu khoa học, các bài báo, ấn phẩm đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước; sau đó tiến hành phân tích về hiệu quả thực hiện nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, người học; đối sánh với các năm để đưa ra biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng đề tài và hiệu quả nghiên cứu.

Điều 17. Bảo đảm chất lượng về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

1. Cần xây dựng chính sách và hướng dẫn cho hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

2. Xây dựng được kế hoạch kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng để thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của Trường.

3. Triển khai được hệ thống đo lường, giám sát việc kết nối và phục vụ cộng đồng.

4. Việc cung cấp các dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng được rà soát, đánh giá để cải tiến nhằm đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

Điều 18. Tự đánh giá và cải tiến chất lượng cơ sở giáo dục

1. Quy trình tự đánh giá chất lượng: thực hiện theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc của các Tổ chức kiểm định chất lượng mà Trường lựa chọn để đánh giá, kiểm định.

2. Nhiệm vụ của các đơn vị trong quá trình tự đánh giá

a) Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục: Xây dựng và trình Hiệu trưởng ban hành các văn bản quy định và hướng dẫn về điều kiện bảo đảm chất lượng, hoạt động tự đánh giá của Trường; đầu mối thực hiện công tác tự đánh giá của Trường theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo hoặc của Tổ chức kiểm định chất lượng mà Trường lựa chọn để đánh giá; đồng thời tổ chức và duy trì cơ sở dữ liệu về công tác tự đánh giá và bảo đảm chất lượng của Trường.

b) Các đơn vị trực thuộc Trường: cung cấp hồ sơ minh chứng về các hoạt động bảo đảm chất lượng đơn vị theo yêu cầu của Hội đồng tự đánh giá và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của Hiệu trưởng.

3. Các hoạt động sau khi tự đánh giá

a) Hội đồng tự đánh giá công bố kết quả tự đánh giá.

b) Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục căn cứ vào kế hoạch hành động được đề xuất trong báo cáo tự đánh giá để tổng hợp và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho toàn trường trình và Hiệu trưởng phê duyệt.

c) Các đơn vị trong Trường có nhiệm vụ thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng theo kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

d) Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đôn đốc và hướng dẫn thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị, đề xuất những hoạt động điều chỉnh.

đ) Nộp báo cáo cho Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Quản lý chất lượng) và Tổ chức kiểm định chất lượng mà Trường lựa chọn để đánh giá cơ sở giáo dục và đăng ký đánh giá ngoài.

e) Báo cáo tự đánh giá được lưu trữ tại phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục.

Điều 19. Tự đánh giá và cải tiến chất lượng chương trình đào tạo

1. Quy trình tự đánh giá thực hiện theo: Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; của Đại học Huế và của Trường.

2. Nhiệm vụ của các đơn vị trong quá trình tự đánh giá

a) Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục: xây dựng và trình Hiệu trưởng ban hành các văn bản quy định và hướng dẫn về điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục chương trình đào tạo; hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Trường; tham mưu cho Hiệu trưởng, các Khoa trong việc lựa chọn bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng, tổ chức kiểm định chất lượng phù hợp với chương trình đào tạo; phối hợp với đơn vị quản lý chương trình đào tạo được đánh giá tổ chức tập huấn cho các giảng viên, cán bộ, nhân viên và các bên liên quan có tham gia hoạt động đánh giá, kiểm định.

b) Các đơn vị có chương trình được đánh giá: chủ trì xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo Bộ tiêu chuẩn đã được Trường, Khoa chọn; đề xuất cán bộ, giảng viên, nhân viên tham gia thực hiện kế hoạch tự đánh giá; tham gia tập huấn theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình đào tạo; phối hợp với các Khoa và các đơn vị liên quan khác để chuẩn bị hồ sơ minh chứng và viết báo cáo tự đánh giá; phối hợp với Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục tập huấn cho các giảng viên, cán bộ, nhân viên và các bên liên quan có tham gia hoạt động đánh giá, kiểm định; theo dõi, kiểm soát việc thực hiện kế hoạch và báo cáo đầy đủ, kịp thời cho Hội đồng tự đánh giá.

c) Các Khoa khác và các đơn vị: Phối hợp với các đơn vị có được đánh giá trong việc triển khai các kế hoạch liên quan khi có yêu cầu; hỗ trợ các Khoa có chương trình được đánh giá trong việc cung cấp hồ sơ minh chứng của đơn vị theo yêu cầu và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của Hiệu trưởng.

3. Các hoạt động sau khi tự đánh giá

a) Hội đồng tự đánh giá công bố kết quả tự đánh giá.

b) Khoa quản lý chương trình đào tạo chủ động thực hiện các kế hoạch hành động trong báo cáo tự đánh giá để cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo.

c) Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc hiện các hoạt động cải tiến chất lượng theo kế

hoạch hành động được đề ra trong báo cáo tự đánh giá, đề xuất những hoạt động điều chỉnh.

d) Gửi báo cáo cho Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Quản lý chất lượng), và Tổ chức kiểm định chất lượng mà Trường lựa chọn để đánh giá.

đ) Đăng ký đánh giá ngoài với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để được xem xét, công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

e) Báo cáo được lưu trữ tại Khoa quản lý chương trình đào tạo và Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục.

Điều 20. Quy trình đánh giá ngoài

1. Quy trình đánh giá ngoài:

Quy trình và thủ tục đăng ký đánh giá ngoài được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhiệm vụ của Trường

a) Trường đăng ký đánh giá ngoài với một tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép hoạt động, khi đã công bố báo cáo tự đánh giá được phê duyệt trong nội bộ cơ sở giáo dục ít nhất là 20 ngày làm việc.

b) Định kỳ 5 năm/lần hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, Trường có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài để được xem xét, công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

CHƯƠNG IV
KHẢO SÁT Ý KIẾN PHẢN HỒI CÁC BÊN LIÊN QUAN
VỀ CHẤT LƯỢNG

Điều 21. Mục đích của khảo sát

1. Thực hiện chủ trương về bảo đảm chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Đại học Huế và của Trường.
2. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giảng viên, nhân viên; giúp cán bộ, giảng viên, nhân viên tự cải tiến nâng cao chất lượng công tác; góp phần phòng ngừa những tiêu cực; phát hiện và nhân rộng những gương điển hình tiên tiến.
3. Giúp lãnh đạo Trường và các đơn vị có cơ sở để nhận xét đánh giá và có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên, nhân viên.
4. Tăng cường mối liên kết giữa Trường, Khoa và các bên liên quan; giúp cho Trường và Khoa có được các thông tin phản hồi để từ đó có những điều chỉnh cần thiết nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.
5. Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong học tập và rèn luyện của người học để chất lượng ngày càng tốt hơn.
6. Làm cơ sở để xây dựng, điều chỉnh mục tiêu, chương trình, kế hoạch hành động để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

Điều 22. Nguyên tắc khảo sát

1. Đối tượng được khảo sát hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tự nguyện, trung thực và khách quan trong việc cung cấp thông tin theo phiếu khảo sát.
2. Công cụ lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan phải đảm bảo độ tin cậy.
3. Mọi thông tin phản hồi từ đối tượng khảo sát phải được xử lý khách quan, trung thực, tin cậy, bảo mật và được sử dụng đúng mục đích.

Điều 23. Quy trình thực hiện các đợt khảo sát

1. Tháng 9 hàng năm, Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục xây dựng danh mục các hoạt động khảo sát của toàn Trường, xây dựng kế hoạch phân công thực hiện các hoạt động khảo sát cho các đơn vị trong toàn Trường và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

2. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục làm đầu mối hướng dẫn, giám sát, đôn đốc các đơn vị tổ chức thực hiện các đợt khảo sát theo kế hoạch đã công bố.

3. Các đơn vị thực hiện khảo sát, gửi báo cáo kết quả và hồ sơ khảo sát về cho phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục.

4. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục tổng hợp và trình kết quả khảo sát các bên liên quan đến các hoạt động của Trường lên Hiệu trưởng phê duyệt và công bố kết quả khảo sát đến các đơn vị trong toàn Trường.

5. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục tham mưu để Hiệu trưởng chỉ đạo các đơn vị thực hiện các biện pháp khắc phục, cải tiến sau khi có kết quả khảo sát.

6. Các đơn vị triển khai thực hiện các các hoạt động cải tiến chất lượng và làm báo cáo kết quả thực hiện cho Hiệu trưởng thông qua Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục.

Điều 24. Công bố và sử dụng kết quả khảo sát

1. Kết quả khảo sát chất lượng của từng đơn vị, từng cán bộ giảng viên sẽ được bảo mật và được gửi trực tiếp đến từng đơn vị theo quyết định của Hiệu trưởng.

2. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục sử dụng kết quả lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan làm căn cứ đề xuất, tham mưu cho Hiệu trưởng các giải pháp quản lý, chỉ đạo các đơn vị trong những hoạt động cụ thể, đồng thời giám sát hoạt động cải tiến chất lượng của các đơn vị nhằm không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động chung trong toàn Trường.

3. Trường các đơn vị sử dụng kết quả khảo sát làm căn cứ để điều chỉnh các chính sách, xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động tại đơn vị mình.

4. Các Khoa, Trung tâm sử dụng kết quả khảo sát làm căn cứ để cải tiến các hoạt động dạy học, cải tiến chất lượng chương trình đào tạo.

Điều 25. Lưu trữ, bảo mật thông tin khảo sát

1. Bản gốc các phiếu khảo sát và file dữ liệu gốc do Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục chịu trách nhiệm lưu trữ.

2. Cán bộ, nhân viên có liên quan đến khảo sát có trách nhiệm bảo mật kết quả khảo sát, thông tin phản hồi từ các bên liên quan theo quy định của Trường.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Hội đồng Bảo đảm chất lượng giáo dục:

1. Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của Trường.
2. Ban hành chiến lược, quy trình, quy định và kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục.
3. Chịu trách nhiệm về việc chỉ đạo thực hiện bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục đại học tại Trường. Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá việc triển khai hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục đại học nhằm đạt mục tiêu đề ra.

Điều 27. Trách nhiệm của phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Tư vấn cho Hiệu trưởng về công tác bảo đảm chất lượng giáo dục trong Trường. Trong đó bao gồm việc xây dựng chính sách, chiến lược, kế hoạch về bảo đảm chất lượng giáo dục đại học; cải tiến và nâng cao chất lượng góp phần thúc đẩy hoạt động phát triển văn hóa chất lượng tại Trường.
2. Tư vấn cho Hiệu trưởng về việc xây dựng chiến lược, kế hoạch hàng năm về công tác bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục của Trường.
3. Giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược bảo đảm chất lượng giáo dục trong toàn Trường. Đề xuất kế hoạch, biện pháp cụ thể để thúc đẩy công tác bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường.
4. Giám sát và hỗ trợ, kết nối và chia sẻ kinh nghiệm hoạt động của các bộ phận bảo đảm chất lượng giáo dục trong toàn Trường về mặt chuyên môn như: tư vấn xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong; tư vấn hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, triển khai đánh giá ngoài, tư vấn kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá...
5. Là bộ phận thường trực giúp cho Hiệu trưởng trong quá trình thực hiện các kế hoạch tự đánh giá, đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng giáo dục.
6. Chủ trì tổ chức các cuộc họp sơ kết công tác bảo đảm chất lượng hàng năm, phối hợp với các đơn vị lập kế hoạch cải tiến; đồng thời rà soát đánh giá các kết quả đã cải tiến nhằm thực hiện quy trình PDCA.

Điều 28. Trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị, tổ chức thuộc và trực thuộc Trường

1. Chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của đơn vị mình.
2. Xây dựng kế hoạch bảo đảm chất lượng của đơn vị.
3. Triển khai các quy trình, quy định bảo đảm chất lượng của Trường và đơn vị; xây dựng và triển khai các hoạt động bảo đảm chất lượng nội bộ phù hợp với đơn vị.
4. Đảm bảo tất cả các hoạt động được thực hiện theo chu trình PDCA; đảm bảo các hoạt động thường xuyên, định kỳ và đều có quy trình cụ thể.
5. rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo theo quy định.
6. Thực hiện công tác bảo đảm chất lượng và cải tiến chất lượng của đơn vị mình. Quản lý và cung cấp thông tin, minh chứng có liên quan đến hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục thuộc phạm vi đơn vị.
7. Thực hiện các hoạt động khảo sát các bên liên quan theo sự phân công của Ban Giám hiệu và hướng dẫn của phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục.
7. Định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch của đơn vị, đảm bảo đầy đủ về thông tin, số liệu, giải pháp cải tiến chất lượng cụ thể, khả thi, hiệu quả.

Điều 29. Trách nhiệm của đội ngũ giảng viên

1. Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, trong đó đảm bảo việc thiết kế và triển khai chương trình dạy và học một cách nhất quán; sử dụng đa dạng các phương pháp dạy và học, lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp để đảm bảo việc đạt được kết quả học tập mong đợi; phát triển và sử dụng đa dạng các công cụ, nguồn lực giảng dạy; giám sát hỗ trợ người học trong quá trình học tập, rèn luyện
2. Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ do cá nhân thực hiện.

3. Đo lường, giám sát, đánh giá chất lượng giảng dạy của bản thân và đánh giá chất lượng học phần do cá nhân phụ trách; tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan; rút kinh nghiệm đối với hoạt động giảng dạy để cải tiến chất lượng;

4. Tham gia xây dựng, rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo; kế hoạch dạy-học, giáo trình, tài liệu tham khảo, tài liệu chuyên khảo, đề cương dạy-học khác...

5. Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, công tác bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục đại học theo yêu cầu của Trường.

6. Báo cáo hoạt động giảng dạy về Khoa/Bộ môn sau khi kết thúc học kỳ.

Điều 30. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ hỗ trợ, nhân viên

1. Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động hỗ trợ được phân công, rà soát cải tiến các quy trình nghiệp vụ liên quan; cập nhật, lưu trữ các minh chứng dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm chất lượng giáo dục đại học; tự đánh giá và tiếp thu các ý kiến góp ý để cải tiến chất lượng.

2. Đóng góp ý kiến cho lãnh đạo nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đại học theo yêu cầu của đơn vị.

Điều 31. Chế độ báo cáo

1. Các đơn vị định kỳ thực hiện báo cáo công tác bảo đảm chất lượng giáo dục cho Trường (thông qua Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục) hoặc khi có yêu cầu của Trường.

2. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục viết báo cáo tổng hợp hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục của toàn Trường, gửi báo cáo đến Hiệu trưởng và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Điều 32. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí phục vụ hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Luật gồm các nguồn kinh phí cho các loại hoạt động khác nhau, được trích từ

nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên và phải đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm.

2. Hàng năm, Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục lập dự toán kinh phí cho hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường (bao gồm việc tổ chức tập huấn, hội nghị, hội thảo, hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài, khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan) căn cứ theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường và các quy định hiện hành, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 33. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các đơn vị thực hiện tốt kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục và có những kết quả xuất sắc trong hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục được đề nghị khen thưởng theo quy định của Trường Đại học Luật, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà nước,

2. Đơn vị không thực hiện những quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của Trường Đại học Luật.

Điều 34. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Đại học Huế và thực tế hoạt động của Trường. Việc sửa đổi, bổ sung do Hiệu trưởng Trường Đại học Luật xem xét, quyết định./.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Đoàn Đức Lương